

Số: /TB-UBND

Đại Sơn, ngày tháng 6 năm 2026

**THÔNG BÁO**

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính  
được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý  
bán hàng đa cấp thuộc phạm vi, chức năng, quản lý của Sở Công Thương**

Căn cứ Quyết định số 2135/QĐ-UBND ngày 07/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý bán hàng đa cấp thuộc phạm vi, chức năng, quản lý của Sở Công Thương;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân xã Đại Sơn;

UBND xã Đại Sơn triển khai, tổ chức thực hiện và niêm yết công khai Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý bán hàng đa cấp thuộc phạm vi, chức năng, quản lý của Sở Công Thương (Theo Quyết định số 2135/QĐ-UBND ngày 07/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng).

Trung tâm Phục vụ hành chính công xã có trách nhiệm hướng dẫn, tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định.

Nội dung chi tiết được đăng tải tại Cổng thông tin điện tử của UBND xã Đại Sơn, địa chỉ: <https://daison.haiphong.gov.vn/>.

Ủy ban nhân dân xã Đại Sơn thông báo để các tổ chức, cá nhân có liên quan biết và thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Trung tâm Phục vụ HCC xã;
- Cổng TTĐT xã;
- Lưu: VT, KT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Thị Châu Hà**

**Phụ lục**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**  
**VÀ BỊ BỎ TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ BÁN HÀNG ĐA CẤP**  
**THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG, QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**  
(Kèm theo Thông báo số        /TB-UBND ngày        tháng        năm 2026  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã)

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (06 TTHC)**

| STT                                        | Mã TTHC  | Tên TTHC                                                                   | Thời gian giải quyết                                   |                                                         | Địa điểm thực hiện                                      | Phí, lệ phí    | Căn cứ pháp lý                                                                                                              |
|--------------------------------------------|----------|----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                            |          |                                                                            | Theo quy định                                          | Sau cắt giảm                                            |                                                         |                |                                                                                                                             |
| THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (06 TTHC)      |          |                                                                            |                                                        |                                                         |                                                         |                |                                                                                                                             |
| LĨNH VỰC QUẢN LÝ BÁN HÀNG ĐA CẤP (06 TTHC) |          |                                                                            |                                                        |                                                         |                                                         |                |                                                                                                                             |
| 1.                                         | 2.000309 | Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương                           | 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ      | 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ       | - Trung tâm PVHCC thành phố<br>- Trung tâm PVHCC cấp xã | Không quy định | Nghị định số 137/2026/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp. |
| 2.                                         | 2.000631 | Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương | 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ      | 3,5 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ      | - Trung tâm PVHCC thành phố<br>- Trung tâm PVHCC cấp xã | Không quy định |                                                                                                                             |
| 3.                                         | 2.000609 | Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp           | 05 ngày làm việc kể từ ngày doanh nghiệp nộp thông báo | 3,5 ngày làm việc kể từ ngày doanh nghiệp nộp thông báo | - Trung tâm PVHCC thành phố<br>- Trung tâm PVHCC cấp xã | Không quy định |                                                                                                                             |

| STT | Mã TTHC  | Tên TTHC                                                                              | Thời gian giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Địa điểm thực hiện                                      | Phí, lệ phí    | Căn cứ pháp lý |
|-----|----------|---------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|----------------|----------------|
|     |          |                                                                                       | Theo quy định                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Sau cắt giảm                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                         |                |                |
| 4.  | 2.001573 | Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp                                                    | 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp hợp lệ                                                                                                                                                                                                                                | 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp hợp lệ                                                                                                                                                                                                                                | - Trung tâm PVHCC thành phố<br>- Trung tâm PVHCC cấp xã | Không quy định |                |
| 5.  | 1.003705 | Công nhận chương trình đào tạo kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp                 | 1. Công nhận chương trình đào tạo kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp: 15 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị công nhận đầy đủ, hợp lệ<br>2. Thông báo thay đổi thông tin hồ sơ đề nghị công nhận chương trình đào tạo kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp: 30 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ | 1. Công nhận chương trình đào tạo kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp: 15 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị công nhận đầy đủ, hợp lệ<br>2. Thông báo thay đổi thông tin hồ sơ đề nghị công nhận chương trình đào tạo kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp: 15 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ | - Trung tâm PVHCC thành phố<br>- Trung tâm PVHCC cấp xã | Không quy định |                |
| 6.  | 2.000324 | Kiểm tra kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp, kiến thức cho đầu mối tại địa phương | 15 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện kiểm tra kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp                                                                                                                                                                                                                                    | 7,5 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện kiểm tra kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp                                                                                                                                                                                                                                   | - Trung tâm PVHCC thành phố<br>- Trung tâm PVHCC cấp xã | Không quy định |                |

## II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ (01 TTHC)

| STT                                               | Mã TTHC  | Tên TTHC                                                         | Tên VBQPPL quy định TTHC bãi bỏ                                                                                             |
|---------------------------------------------------|----------|------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (01 TTHC)</b>      |          |                                                                  |                                                                                                                             |
| <b>LĨNH VỰC QUẢN LÝ BÁN HÀNG ĐA CẤP (01 TTHC)</b> |          |                                                                  |                                                                                                                             |
| 1.                                                | 2.000619 | Thông báo chấm dứt hoạt động  bán hàng đa cấp<br> tại địa phương | Nghị định số 137 /2026/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp |